**MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1**

**MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8.** (NH: 2024 - 2025).

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Mức độ nhận thức** | | | | **TĐ%** |
| ***Biết*** | ***Hiểu*** | ***VD*** | ***VD***  ***cao*** |
| **PHẦN LỊCH SỬ** | | | | | | | | |
| 1 | CHƯƠNG 2. Đông Nam Á **từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX.** | **Bài 3. Tình hình Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX** | **Nhận biết**  - Biết được Sự kiện nào đã mở đầu quá trình xâm chiếm, áp đặt sự thống trị, biến các nước Đông Nam Á thành thuộc địa của thực dân phương Tây?  - Biết được Nước nào là nước duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?  - Biết được Đến cuối thế kỉ XIX, thực dân Pháp đã cơ bản hoàn thành quá trình xâm lược các quốc gia nào ở Đông Nam Á?  - Biết được Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào ở Đông Nam Á đã trở thành thuộc địa của thực dân Hà Lan? | 4 TN |  |  |  | 1  10% |
| **Thông hiểu**  Nêu những nét chính về tình hình chính trị Đông Nam Á dưới đô hộ của thực dân phương Tây?  ***Vận dụng***  [Theo em, chính sách cướp đoạt ruộng đất, “cưỡng bức trồng trọt” của chính quyền thực dân gây ra hậu quả gì cho người dân thuộc địa?](https://tailieumoi.vn/bai-viet/87218/theo-em-chinh-sach-cuop-doat-ruong-dat-cuong-buc-trong-trot-cua-chinh-quyen-thuc-dan-gay-ra) |  | 1 TL | 1 TL |  | 2  20% |
|  | | | Số câu/ loại câu | 4 TN | 1 TL | 1 TL |  |  |
|  | | | ***Tỉ lệ %*** | ***10*** | ***10*** | ***10*** |  | **30%** |
| **PHẦN ĐỊA LÝ** | | | | | | | | |
| 1 | **Bài 1. Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ** | | **BIẾT:** - Nêu các vùng thuộc lãnh thổ nước ta. Nêu được nước ta nằm ở vị trí cầu nối của hai đại dương Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.  **HIỂU**: Trình bày ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm tự nhiên Việt Nam.  **VẬN DỤNG:** Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đến tài nguyên khoáng sản nước ta. | 1 | 1 | 1 |  | 25% |
| 2 | **Bài 2. Đặc điểm địa hình** | | BIẾT: Nêu tên hai đồng bằng có diện tích lớn nhất nước ta.  - Nêu được địa hình chủ yếu của vùng núi Tây Bắc.  VẬN DỤNG: Giải thích nguyên nhận các hang động rộng lớn được tạo ra.  Giải thích tại sao địa hình nước ta lại có tính chất phân bậc? | 2 |  |  | 1 | 15% |
| 3 | **Bài 3. Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phâm hóa tự nhiên và khai thác kinh tế** | | BIẾT: Nêu được phân bố của đai ốn đới gió mùa.  - Nêu thuận lợi của địa hình bờ biển đối với phát triển kinh tế nước ta.  VẬN DỤNG: Nêu hạn chế của địa hình đồi núi đối với kinh tế nước ta |  |  |  | 1 | 20% |
| 4 | **Bài 4. Đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản, sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản** | | BIẾT: Nêu được sự phân bố của dầu mỏ, khí tự nhiên và quặng bô-xit ở nước ta.  HIỂU: Nêu biện pháp sử dụng tài nguyên khoáng sản hợp lí. | 2 | 2 |  |  | 10% |
| CÂU | | | | 8TN | 1TL | 1TL | 1TL | 70% |
| ***ĐIỂM TỔNG*** | | | | ***12 TN*** | ***2TL*** | ***1TL*** | ***2TL*** | ***100%*** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I. (NĂM HỌC: 2024 - 2025).**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ 8**

**THỜI GIAN : 60 PHÚT**

**ĐỀ 1**

**I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)**  (Mỗi câu đúng 0,25 điểm).

**Câu 1.** Sự kiện nào đã mở đầu quá trình xâm chiếm, áp đặt sự thống trị, biến các nước Đông Nam Á thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

A. Hà Lan cai trị In-đô-nê-xi-a.

B. Anh chiếm toàn bộ bán đảo Ma-lay-a.

C. Pháp đặt ách đô hộ lên ba nước Đông Dương.

D. Năm 1511, Bồ Đào Nha đánh chiếm vương quốc Ma-lắc-ca.

**Câu 2.** Nước nào là nước duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?

A. Xiêm. B. Malaya. C. Myanmar. D. Philippines.

**Câu 3.**Đến cuối thế kỉ XIX, thực dân Pháp đã cơ bản hoàn thành quá trình xâm lược các quốc gia nào ở Đông Nam Á?

A. Phi-líp-pin, Mi-an-ma, Lào. B. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.

C. Xiêm, Mi-an-ma, In-đô-nê-xi-a. D. Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Lào.

**Câu 4.**Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào ở Đông Nam Á đã trở thành thuộc địa của thực dân Hà Lan?

A. Mi-an-ma. B. Phi-líp-pin. C. In-đô-nê-xi-a. D. Cam-pu-chia.

**Câu 5.** Lãnh thổ nước ta bao gồm những vùng nào?

A. Vùng đất, vùng trời, vùng biển.

B. Vùng đất, vùng trời, vùng hải đảo.

C. Vùng biển, vùng trời, vùng đất.

D. Vùng đất và vùng trời.

**Câu 6.** Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đã tác động như thế nào đến tài nguyên khoáng sản của nước ta?

A. ở khu vực gió mùa điển hình nhất thế giới

B. tiếp giáp với Biển Đông

C. trên đường di lưu và di cư của nhiều loài động, thực vật

D. nằm ở nơi giao thoa của vành đai sinh khoáng Thái Bình Dương và vành đai sinh khoáng Địa Trung Hải.

**Câu 7.** Hai đồng bằng châu thổ có diện tích lớn nhất nước ta là:

A. Đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng sông Hồng.

B. Đồng bằng Thanh Hóa và đồng bằng sông Hồng

C. Đồng bằng Thanh – Nghệ - Tĩnh và đồng bằng Quảng Trị.

D. Đồng bằng Bình Thuận – Ninh Thuận và đồng bằng sông Cửu Long

**Câu 8.** Địa hình chủ yếu của vùng núi Tây Bắc là:

A. có nhiều khối núi cao đồ sộ. B. đồi núi thấp chiếm ưu thế.

C. nghiêng theo hướng tây bắc - đông nam. D. có địa hình cac-xtơ

**Câu 9.** Địa hình bờ biển với nhiều bãi cát dài là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành nào ở nước ta?

A. Công nghiệp. B. Du lịch. C. Nông nghiệp. . Bưu chính viễn thông.

**Câu 10.** Dầu mỏ và khí tự nhiên phân bố chủ yếu ở

A. các đồng bằng. B. Bắc Trung Bộ. C. miền núi phía Bắc. D. thềm lục địa phía nam.

**Câu 11.** Quặng bô-xit phân bố chủ yếu ở khu vực của nước ta?

A. Quảng Ninh. B. Lào Cai. C. Đắk Nông. D. Cà Mau

**Câu 12.** Đâu ***không phải*** là biện pháp sử dụng tài nguyên khoáng sản hợp lí ở nước ta?

A. Thực hiện nghiêm Luật Khoáng sản Việt Nam

B. Đẩy mạnh khai thác khoáng sản không quan tâm đến môi trường.

C. Áp dụng các biện pháp quản lí chặt chẽ việc khai thác và sử dụng khoáng sản.

D. Sử dụng công nghệ tiên tiến trong khai thác và chế biến khoáng sản.

**II. TỰ LUẬN: (7 điểm)**

**Câu 1. (1 điểm)** Nêu những nét chính về tình hình chính trị Đông Nam Á dưới đô hộ của thực dân phương Tây?

**Câu 2. (1 điểm)** [Theo em, chính sách cướp đoạt ruộng đất, “cưỡng bức trồng trọt” của chính quyền thực dân gây ra hậu quả gì cho người dân thuộc địa?](https://tailieumoi.vn/bai-viet/87218/theo-em-chinh-sach-cuop-doat-ruong-dat-cuong-buc-trong-trot-cua-chinh-quyen-thuc-dan-gay-ra)

**Câu 3**. (2 điểm) Nêu ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm tự nhiên Việt Nam.

**Câu 4.** (1 điểm) Vì sao địa hình nước ta có sự phân bậc?

**Câu 5.**(2 điểm) Hãy cho biết khí hậu nước ta phân hóa đa dạng như thế nào ?

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM (SỬ ĐỊA 8)**

**ĐỀ 1**

**I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)** (mỗi câu đúng 0,25 điểm).

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 |
| **Đáp án** | **D** | **A** | **B** | **C** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **A** | **D** | **A** | **C** | **B** | **D** | **C** | **B** |

**II. TỰ LUẬN: (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **Câu 1.** | - Trong quá trình đô hộ Đông Nam Á. Các nước thực dân phương Tây đã thi hành nhiều chính sách cai trị thâm độc trên lĩnh vực chính trị, như:  + Chia thuộc địa thành các đơn vị hành chính, tạo chia rẽ dân tộc.  + Triều đình phong kiến đầu hàng, phụ thuộc vào chính quyền thực dân.  + Quan chức thực dân cai trị trực tiếp ở trung ương và cử người bản xứ cai quản ở địa phương. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 2.** | **Chính sách cướp đoạt ruộng đất, “cưỡng bức trồng trọt” của chính quyền thực dân đã khiến cho:**  + Nông dân ở các nước Đông Nam Á không có ruộng đất để trồng trọt, lâm vào cảnh đói khổ, bần cùng hóa.  + Mặt khác, do bị mất ruộng đất, bị tước đoạt tư liệu sản xuất, nên người nông dân buộc phải bán sức lao động của mình, tới làm thuê trong các đồn điền, hầm mỏ hay nhà máy, xí nghiệp,… từ đó, dần hình thành nên đội ngũ công nhân. | 0,5  0,5 |
| **Câu 3** | \* Đối với khí hậu:  - Nằm trong vùng nội chí tuyến ở bán cầu Bắc:  → Tổng bức xạ hàng năm lớn, cán cân bức xạ luôn dương.  - Chịu ảnh hưởng của gió Tín phong và gió mùa châu Á → có 2 mùa rõ rệt.  - Các khối khí di chuyển qua biển → thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển.  \* Đối với sinh vật:  - Nằm gần nơi giao nhau của các luồng sinh vật.  → Nhiều kiểu hệ sinh thái, thành phần loài và nguồn gen.  \* Đối với khoáng sản:  - Nằm ở nơi giao thoa của 2 vành đai sinh khoáng lớn.  → Tài nguyên khoáng sản phong phú.  - Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ tạo nên sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên theo chiều Bắc – Nam và Đông – Tây. | 1  0,5  0,5 |
| **Câu 4** | Địa hình nước ta có sự phân bậc do sự vận động tạo núi Hi-ma-lay-a trong thời kì Tân kiến tạo làm cho địa hình nước ta nâng cao và phân thành nhiều bậc kế tiếp nhau. | 1 |
| **Câu 5** | - Phân hoá bắc – nam:  + Miền khí hậu phía Bắc: khí hậu nhiệt đới gió mùa, có mùa đông lạnh, ít mưa; mùa hạ nóng, ẩm và mưa nhiều.  + Miền khí hậu phía Nam: khí hậu cận xích đạo gió mùa, nhiệt độ quanh năm cao và hầu như không thay đổi trong năm, có 2 mùa mưa, khô phân hóa rõ rệt.  - Phân hóa đông tây:  + Khí hậu có sự phân hóa giữa hai sườn của dãy Hoàng Liên Sơn; Trường Sơn Bắc và Trường Sơn Nam, tạo nên sự khác biệt về chế độ nhiệt và ẩm giữa hai sườn.  + Vùng Biển Đông, khí hậu có tính chất gió mùa nhiệt đới hải dương.  - Phân hóa theo độ cao: khí hậu VN phân hóa thảnh 3 đai cao gồm: nhiệt đới gió mùa; cận nhiệt đới gió mùa trên núi và ôn đới gió mùa trên núi. | 1  1 |

**ĐỀ 2**

**I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)**  Khoanh tròn vào câu trả lời đúng: (Mỗi câu đúng 0,25 điểm).

**Câu 1.** Ai là người đã chế tạo ra động cơ hơi nước?

A. Giêm Oát. B. Han-man. C. Giêm Ha-gri-vơ. D. Ét-mơn các-rai.

**Câu 2.** Ai là người chế tạo ra máy kéo sợi Gien-ni?

A. Ác-crai-tơ. B. Crôm-tơn. C. Ét-mơn Các-rai. D. Giêm Ha-gri-vơ.

**Câu 3.** Vì sao việc phát minh ra máy hơi nước được coi là thành tựu tiêu biểu nhất?

A. Vì giúp tăng sức lao động.

B. Vì đây là thiết bị tiên tiến nhất lúc bấy giờ.

C. Vì máy hơi nước giúp nền công nghiệp thoát khỏi sự lệ thuộc vào nguồn nước.

D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

**Câu 4.** Kĩ thuật dùng than cốc để luyện gang thành sắt của ai?

1. Han-man. B. Hen-ri Cót. C. Giêm Ha-gri-vơ. D. Ét-mơn các-rai.

**Câu5**.Từ bắc vào nam, phần đất liền nước ta kéo dài bao nhiêu vĩ độ?

1. 14 B. 15 C. 16 D. 17

**Câu 6**. Phần đất liền từ tây sang đông kéo dài bao nhiêu kinh độ?

1. 7 B. 8 C. 9 D.10

**Câu 7**. Quần đảo xa nhất nước ta về phía đông là.

1. Hoàng Sa B. Trường Sa C. Côn Đảo D. Phương án khác

**Câu 8**. Ở nước ta, phần đất liền có địa hình thấp dưới 1000m chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích lãnh thổ.

1. 65% B. 75% C. 85% D. 95%

**Câu 9**. Nguồn tài nguyên khoáng sản nước ta có nhiều loại, phần lớn có trữ lượng.

1. Nhỏ B. Vừa và nhỏ C. Lớn D, Rất lớn

**Câu 10**. Ở nước ta, các trận động đất những nằm gần đây thường xảy ra tại khu vực.

1. Điện Biên B. Lai Châu C. Cả A, B đều đúng D, Cả A, B đều sai

**Câu 11**. Nhân tố nào **không** làm cho thời tiết, khí hậu nước ta đa dạng và thất thường?

1. Vị trí địa lý B. Địa hình C. Hoàn lưu gió mùa D. Con người

**Câu 12**. Mưa lớn do bão và áp thấp nhiệt đới gây ra thường tập trung ở các vùng.

1. Bắc Bộ và Tây nguyên B. Trung Bộ và Tây nguyên
2. C. Nam Bộ và Tây nguyên D. Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ.

**II. TỰ LUẬN: (7 điểm)**

**Câu 1. (1 điểm)** Cuộc đấu tranh chống lại ách đô hộ của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á

đã diễn ra như thế nào?

**Câu 2. (1 điểm) E**m có nhận xét gì về tinh thần đấu tranh của người dân In-đô-nê-xi-a chống lại ách đô hộ của thực dân Hà Lan?

**Câu 3**. ( 3 điểm) Đặc điểm chung của khí hậu nước ta là gì? Nét độc đáo của khí hậu nước ta thể hiện ở những mặt nào?

**Câu 4**. ( 2 điểm) Chứng minh rằng nước ta có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú, đa dạng.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM (SỬ ĐỊA 8)**

**ĐỀ 2**

**I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)** (mỗi câu đúng 0,25 điểm).

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | | 1 | | 2 | | 3 | | 4 |
| **Đáp án** | | **A** | | **D** | | **C** | | **B** |
| **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **B** | **A** | **B** | **C** | **B** | **C** | **D** | **D** |

**II. TỰ LUẬN: (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **Câu 1.** | **Nét chính về cuộc đấu tranh chống ách đô hộ của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á**  - Nguyên nhân bùng nổ: mâu thuẫn dân tộc sâu sắc giữa nhân dân Đông Nam Á với thực dân phương Tây.  - Mục đích: chống lại ách cai trị bất công của chế độ thực dân, giành lại nền độc lập.  - Thời điểm và hình thức đấu tranh không giống nhau giữa các nước. Có nhiều cuộc đấu tranh tiêu biểu diễn ra.  - Kết quả: thất bại, bị thực dân phương Tây đàn áp. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 2.** | **Nhận xét:**  + Nhân dân In-đô-nê-xi-a đã thể hiện tinh thần yêu nước, dũng cảm. + Kiên cường và bất khuất trong cuộc đấu tranh chống lại ách đô hộ của thực dân Hà Lan. | 0,5  0,5 |
| **Câu 3** | - Khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm, tính chất phân hoá đa dạng và thất thường.  - Nét độc đáo: So với các nước có cùng vĩ độ về mặt khí hậu, nước ta không bị khô hạn như các khu vực Bắc Phi, Tây Nam Á; cũng không nóng như các quốc đảo ở Đông Nam Á.  - Khí hậu Việt Nam nóng ẩm mưa nhiều, nhiệt độ trung bình năm thấp hơn các nước cùng vĩ độ là do yếu tố gió mùa mang lại. | 1  1  1 |
| **Câu 4** | - Nước ta có khoảng 5 ngàn điểm quặng và tụ khoáng của gần 60 loại khoáng sản khác nhau, trong đó có nhiều loại đã và đang được khai thác.  - Phần lớn các loại khoáng sản nước ta có trữ lượng vừa và nhỏ gồm nhiều tài nguyên khoáng sản nhiên liệu, khoáng sản kim loại và phi kim loại. | 1  1 |

DUYỆT ĐỀ NHÓM GVBM

TT

NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO

NGUYỄN VĂN CHUNG

NGUYỄN THỊ MÀU